TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 63/2022/QĐST-DS	*Tiểu Cần, ngày 17 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 575/2022/TLST-DS, ngày 30 tháng 5 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Hồng Th, sinh năm: 1959;

Địa chỉ: Ấp Bình T, xã Hiệp H, huyện Cầu Ng, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978;

Bà Nguyễn Trần Phương Th, sinh năm: 1977;

Cùng địa chỉ: Ấp Trinh Ph, xã Long Th, huyện Tiểu C, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Trần Phương Th đồng ý hoàn trả cho bà Trần Thị Hồng Th số tiền còn nợ là 100.000.000 đồng, bà Th không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho

bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Trần Phương Th tự nguyện chịu 1.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Hồng Th tự nguyện chịu 1.125.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng do bà Th là người cao tuổi có đơn xin miễn giảm án phí nên bà Th không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thị Thu Hiền